

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST  
Ngày: 28-9-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Ngự và ông Hoàng Ngọc Phiến.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị M.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1990 tại huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại thôn Đ1, xã Q, huyện M, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Lương Xuân L (sinh năm 1955), mẹ đẻ: bà Dương Thị H (sinh năm 1952). Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; chồng: Vũ Đình Đ (sinh năm 1993); có 01 con chung sinh năm 2018, 01 con riêng sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/7/2019 Lương Thị M bị Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 12/8/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 07/6/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Ông Hoàng Trọng T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, tổ công tác Công an huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đồng Tiến, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, Thái Nguyên phát hiện Lương Thị M có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, M đã tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 50 viên nén màu hồng, M khai là ma túy tổng hợp, vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thị M, số ma túy được thu giữ niêm phong theo quy định, ký hiệu bì niêm phong M.

Cùng ngày, tại phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy gửi mẫu giám định đối với gói tinh thể màu trắng và các viên nén màu hồng thu giữ của Lương Thị M trong bì ký hiệu M: Chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng là 4,724 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu bì A1; các viên nén màu hồng có khối lượng 4,485 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu bì A2.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 819/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 4,724 gam; các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 4,485 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi của bị cáo như sau: Bản thân Lương Thị M là người nghiện ma túy, khoảng 11 giờ ngày 07/6/2022, Lương Thị M từ nhà ra quốc lộ 3, đi xe buýt từ khu vực huyện Chợ Mới đến khu vực phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 50 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 5.000.000 đồng. M cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải, rồi đi buýt về nhà. Khi đến khu vực xóm Đồng Tiến, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương M xuống xe thì bị công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy M vừa mua chưa sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT Lương Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến.

Cáo trạng số 93/CT-VKSPL ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Thị M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: điểm g khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Lương Thị M từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.
- Phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo,

không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị M khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/6/2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, sơ đồ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/6/2022; lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, tại xóm Đồng Tiến, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Lương Thị M có hành vi tàng trữ trái phép 9,209 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lương Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.*

.....

*g) ...methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy. Ngày 24/7/2019, bị cáo bị Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 12/8/2019. Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy

hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, sống cùng gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 4,622 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Hoàn trả 4,375 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ giấy gói. Vật chứng hiện đang được lưu kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Trong vụ án: Về nguồn gốc ma túy và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do bị cáo khai chỉ biết là nam giới ở khu vực phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh thái Nguyên, ngoài ra không biết chính xác tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lương Thị M 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 4,622 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Hoàn trả 4,375 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ giấy gói. Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 104/2022 ngày 20/9/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Trại tạm giam CAT Thái Nguyên
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Linh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Ngự – Hoàng Ngọc Phiến**

**Phạm Ngọc Linh**